

Số: *M* /2022/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày *28* tháng *3* năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Thi đua - Khen thưởng là tổ chức tương đương chi cục, trực thuộc Sở Nội vụ, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng; là cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - khen thưởng tỉnh.

2. Ban Thi đua - Khen thưởng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

3. Ban Thi đua - Khen thưởng chấp hành sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Nội vụ, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trực thuộc Bộ Nội vụ.

### Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình về công tác thi đua khen thưởng; ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi đua khen thưởng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị của địa phương theo quy định của Đảng, của pháp luật và chỉ đạo của cơ quan nhà nước cấp trên;



b) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình về công tác thi đua khen thưởng đã được cấp có thẩm quyền ban hành, phê duyệt;

c) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua khen thưởng; kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời;

d) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức các phong trào thi đua; hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương thực hiện các phong trào thi đua và chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng;

đ) Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật;

e) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện việc trao tặng, đón nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; quản lý, cấp phát, thu hồi, cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng theo quy định của pháp luật;

g) Quản lý, lưu trữ hồ sơ khen thưởng; xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thi đua, khen thưởng; tổng hợp, báo cáo định kỳ về thi đua, khen thưởng theo quy định; xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh;

h) Làm nhiệm vụ thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

2. Tổ chức ứng dụng khoa học, công nghệ và xây dựng, quản lý, lưu trữ hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

3. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực thi đua, khen thưởng theo quy định pháp luật.

4. Tham mưu tổng hợp, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện đối với lĩnh vực thi đua, khen thưởng. Thực hiện việc thông tin, báo cáo về tình hình nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về lĩnh vực thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

6. Quản lý và thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, người lao động thuộc Ban Thi đua - Khen thưởng; quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của tỉnh.

7. Thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định về quản lý nội bộ tại Ban Thi đua - Khen thưởng.

8. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chủ tịch UBND tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và Giám đốc Sở Nội vụ giao hoặc theo quy định của pháp luật.

**Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Nghiệp vụ.

2. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Ban Thi đua - Khen thưởng: Ban Thi đua - Khen thưởng gồm có Trưởng ban và 01 Phó Trưởng ban.

3. Biên chế công chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP

a) Biên chế công chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Ban Thi đua - Khen thưởng được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm công tác thi đua, khen thưởng của địa phương và trong tổng biên chế công chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Sở Nội vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm theo quy định của pháp luật;

b) Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Ban Thi đua - Khen thưởng được thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 08 tháng 4 năm 2022 và thay thế Quyết định số 820/QĐ-UBND ngày 26/04/2019 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Trưởng ban Thi đua - Khen thưởng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương (Bộ Nội vụ);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- Đảng ủy Khối cơ quan - doanh nghiệp tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- HĐND - UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VNPT ioffice;
- Lưu: VT, NCPC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Sơn**